

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-PT

Ngày: 20.4.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trà.

Các Thẩm phán: Bà Hồ Tuấn Anh; Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Hồng Vỹ - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: BÙI ĐÌNH H (Thường gọi: Bờm), sinh năm 1990 tại HP; Nơi ĐKNKTT: Thôn LX, xã ĐB, huyện AD, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: 26 NVX, phường GR, TP. QN, Bình Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Bùi Đình N, sinh năm: 1968 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1969; có vợ là Ngô Thị B, sinh năm 1995, có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh ngày 26/3/2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có hai bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2019, bị cáo Bùi Đình H cùng Đoàn Văn B, Ngô Văn T, Vũ Văn T, Trịnh Văn T đến thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định hoạt động cho

vay lấy lãi cao. H mượn nhà 07 NNĐ, P. NVC, TP. Quy Nhơn cho B, T, T, T ở để hoạt động cho vay. Phương thức hoạt động của nhóm H là in các tờ rơi có nội dung cho vay tiền, hỗ trợ tín dụng, vay không thể chấp vv... kèm theo các sổ thuê bao di động để người vay liên lạc rồi đi dán và rải khắp các khu dân cư trên địa bàn TP. QN. Nếu ai có nhu cầu vay tiền thì sẽ liên hệ trực tiếp các đối tượng trong nhóm H thông qua số điện thoại in trên tờ rơi. Sau đó, nhóm bị cáo H sẽ hẹn gặp người vay tiền, giữ sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân... đến xem nơi ở của người vay tiền rồi sẽ cho họ vay. Các bị cáo lợi dụng người vay đang có nhu cầu cần tiền gấp nên đưa ra lãi suất vay rất cao, dao động từ 23,23%/tháng - 30%/tháng (tức 280%/năm - 365%/năm) tùy theo số tiền vay. Khi cho vay tiền, nhóm bị cáo H sẽ cho người vay viết giấy vay tiền, nêu rõ số tiền người vay phải trả là tổng số tiền gốc và tiền lãi, cách thức trả, thời gian trả. Đồng thời, các bị cáo sẽ thu thêm người vay từ 5% đến 10% số tiền vay gọi là phí điện thoại, công đi thu tiền. Hình thức trả tiền có thể là góp theo ngày hoặc góp theo đợt tùy theo thỏa thuận. Trong quá trình trả, nếu người vay không có khả năng trả, có nhu cầu đáo hạn thì các bị cáo sẽ cho đáo hạn và bắt người vay phải trả đủ số tiền còn thiếu của gói vay trước đó và được trừ trực tiếp vào số tiền gói vay sau.

Ngày 05/4/2020, qua kiểm tra lưu trú tại nhà số 07 NNĐ, P. NVC, TP. Quy Nhơn, Công an P. NVC và Công an thành phố QN đã phát hiện các bị cáo B, T hoạt động cho vay và cất giữ nhiều hồ sơ, giấy vay mượn tiền cùng sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân và nhiều giấy tờ khác nên triệu tập về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 9/2019, bị cáo Bùi Đình H là người cầm đầu tổ chức, trực tiếp đứng ra quản lý, chỉ đạo, đưa tiền và thuê B, T, T, T đi cho vay, quản lý hồ sơ, trực tiếp và chịu trách nhiệm đi thu tiền vay những người vay. Sau Tết 2020, chỉ có H, B, T quay lại TP. QN tiếp tục hoạt động cho vay lấy lãi cao. Hằng ngày, sau khi đi cho vay và thu tiền của người vay, các đối tượng đều báo cáo cụ thể cho c qua điện thoại, đồng thời tính tiền thu được nộp lại cho Bách để Bách chuyển khoản cho H. Từ cuối tháng 3/2020 đến khi bị phát hiện, Bách tiêu xài hết tiền cho vay nên H yêu cầu T, B trực tiếp đem tiền thu được hằng ngày đến nộp cho anh Vũ Văn V để V chuyển khoản cho bị cáo H. Những trường hợp người vay đã trả xong tiền thì các bị cáo thường hủy giấy vay tiền. Khi đi cho vay, các bị cáo dùng tên giả để giới thiệu với người vay nhằm che giấu nhân thân, lai lịch và tránh bị Cơ quan Công an phát hiện, xử lý. Số tiền lời thu được bị cáo H quản lý, trừ đi tiền ăn uống cho B, T, T, Th đến cuối đợt được bị cáo H chia cho cả nhóm.

Qua điều tra đã xác định số người vay và số tiền thu lợi bất chính từ hoạt động cho vay của nhóm Bùi Đình H cụ thể như sau:

*** Những người do bị cáo Ngô Văn T trực tiếp cho vay:**

1. Nguyễn Thị Ái V vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 15/9/2019, đáo hạn 01 lần, hiện đã trả xong. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 2.363.014 đồng.

2. Nguyễn Trung Th vay số tiền 10.000.000 đồng lãi suất 23,23%/tháng từ tháng 9/2019, đáo hạn 04 lần, đã trả xong; vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 15/02/2020, đáo hạn 01 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 2.200.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 12.986.675 đồng.

3. Nguyễn Thị Minh L vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 30%/tháng từ tháng 9/2019, đáo hạn 02 lần sau đó bỏ trốn, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.560.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 1.758.082 đồng.

4. Nguyễn Thị Thanh T vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 11/02/2020, đáo hạn 01 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.935.484 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 6.258.772 đồng

5. Bùi Thị Thu H vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ tháng 12/2019, đã trả xong; vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 03/02/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 6.451.613 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 16.402.298 đồng

6. Lê Thế V vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 01/11/2019, đáo hạn 01 lần, đã trả xong; vay số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 03/02/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 3.600.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 7.863.014 đồng.

7. Võ Thị Th vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 11/2019, đáo hạn 03 lần, đã trả xong; vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 11/02/2020, đáo hạn 01 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 2.900.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 6.339.041 đồng

8. Nguyễn Thị Bích D vay số tiền 7.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 11/2019, đáo hạn 03 lần, đã trả xong; vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 24/02/2020, đáo hạn 01 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 3.500.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 8.128.767 đồng.

9. Lý Th vay số tiền 5.000.000 đồng lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 11/2019, đáo hạn 02 lần, đã trả xong; vay số tiền 3.000.000 lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 12/02/2020 đã trả xong; vay số tiền 5.000.000 đồng lãi suất 30,00%/tháng, từ ngày 26/02/2020, đáo hạn 01 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 7.514.384 đồng.

10. Nguyễn Thị Hoàng Đ vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 05/02/2020, đáo hạn 02 lần; vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 12/2/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ tổng số tiền gốc là: 2.350.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 3.686.301 đồng

11. Nguyễn Thị Ph vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 24/9/2019, đáo hạn 01 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 6.400.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 3.213.699 đồng

12. Trần Phú L vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 22/3/2020, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 3.250.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 378.082 đồng.

13. Nguyễn Thị Hồng H vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 30%/tháng từ ngày 29/02/2020, đáo hạn 01 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 2.280.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 879.041 đồng.

14. Thái Thị Hồng N vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 30%/tháng từ ngày 21/3/2020, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.440.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 368.630 đồng.

15. Đào Xuân Ph vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 30%/tháng từ tháng 11/2019, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.560.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 340.274 đồng.

*** Những người do Đoàn Văn B trực tiếp cho vay:**

1. Lê Minh H vay số tiền 6.000.000 đồng với lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 9/2019, đáo hạn 01 lần, đã trả xong; vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 01/02/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 4.516.129 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 8.518.869 đồng.

2. Lê Thị H vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30%/tháng từ tháng 02/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 4.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 2.599.315 đồng

3. Nguyễn Thị Bích V vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 04/2/2020, đã trả xong. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 2.230.137 đồng

4. Trương Hữu R vay gói 10.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 9/2019, đáo hạn 03 lần, đã trả xong; vay gói 20.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 01/2/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 8.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 21.739.726 đồng.

5. Trần Hoàng M vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ tháng 11/2019, đáo hạn 1 lần, hiện đã trả xong; Vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 04/02/2020, đáo hạn 03 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 4.032.258 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 5.791.162 đồng

6. Nguyễn Thị L vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 01/02/2019, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 6.976.744 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 6.134.278 đồng.

7. Nguyễn An S vay số tiền từ 10.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 11/2019, đáo hạn 1 lần, hiện đã trả xong; vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 01/02/2020, đáo 01 lần, hiện đã trả xong. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 11.815.068 đồng.

8. Nguyễn Thị Việt Tr vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 22/10/2019, hiện đã trả xong. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 1.181.507 đồng

9. Nguyễn Thị Th vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 24/9/2019, đáo hạn 03 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 4.489.726 đồng.

10. Trần Thị L vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 10/2019, đáo hạn 2 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 3.308.219 đồng.

11. Nguyễn Thị Ngọc Tr vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 02/2020, đáo hạn 01 lần, đã trả xong. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 2.363.014 đồng.

12. Nguyễn Thị Minh T vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 10/2019, đáo hạn 03 lần, hiện đã trả xong; vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 02/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 8.081.507 đồng.

13. Trần Thị Thúy V vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 10/2019, đáo hạn 02 lần, đã trả xong; vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ ngày 01/02/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 3.600.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 13.327.397 đồng.

14. Mai Thị Thu Nh vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 30,00%/tháng từ tháng 02/2020, đáo hạn 02 lần, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 2.400.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.977.397 đồng

15. Chị Đỗ Thị Thúy O vay số tiền từ 10.000.000 đồng, lãi suất 23,23%/tháng từ ngày 26/02/2020, hiện còn đang nợ số tiền gốc là: 1.935.484 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 1.798.498 đồng.

Tổng cộng nhóm bị cáo H đã cho 30 người vay (đã xác định được) với tổng số tiền cho vay là 830.000.000 đồng, thu lợi bất chính với tổng số tiền: 174.835.794 đồng (số tiền thu lợi theo lãi suất 20%/năm là: 11.341.918 đồng). Trong đó, bị cáo Ngô Văn T trực tiếp cho 15 người vay (đã xác định được) với số tiền: 383.000.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 78.479.973 đồng; bị cáo Đoàn Văn B trực tiếp cho 15 người vay (đã xác định được) với số tiền: 447.000.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 96.355.821 đồng.

Trong 30 người vay đã xác định được, có 25 người hiện đang còn nợ tiền vay của H với tổng số tiền gốc là: 78.687.712 đồng. Cơ quan điều tra đã yêu cầu những người vay giao nộp lại vì đây là tiền sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Hiện tại đã có anh Đào Xuân Ph, chị Võ Thị Th, chị Nguyễn Thị Minh T giao nộp lại số tiền gốc còn nợ 5.260.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn đã quyết định:

Tuyên bố: Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Đình H, Đoàn Văn B, Ngô Văn T đều phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Đình H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Đình H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt các bị cáo Đoàn Văn B và Ngô Văn T mỗi bị cáo 05 tháng 16 ngày tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 01.12.2020, bị cáo Bùi Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Xuất phát từ lòng tham, lợi dụng người khác có hoàn cảnh kinh tế khó khăn để làm ăn, trang trải cuộc sống nhưng không có tài sản thế chấp để vay ngân hàng với lãi suất thấp nên bị cáo Bùi Đình H cùng các bị cáo Đoàn Văn B, Ngô Văn T đã thực hiện hành vi cho vay với lãi suất cao để thu lợi bất chính, trong đó bị cáo Bùi Đình H giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu. Từ tháng 9.2019 đến ngày 5.9.2020 các bị cáo đã cho 30 người vay với tổng số tiền là 830.000.000 đồng, lãi suất từ 280%/năm đến 365%/năm cao gấp 14 lần đến 18 lần của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính số tiền 163.493.876 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Đình H về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận. Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý tín dụng của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc. Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, ở giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả, nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để trả cho những người vay tiền, bị cáo hiện đang nuôi hai con còn nhỏ nên HĐXX giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Đình H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Đình H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 102/2020/HSST ngày 25.9.2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Đình H.

- Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Đình H 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Đình H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ số tiền 81.493.876 đồng do bị cáo Bùi Đình H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, theo biên lai thu tiền số 0001259 ngày 19.4.2021, để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Đình H không phải chịu án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSCNVCSA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA Tp.Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Tp.Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp.Quy Nhơn;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Trà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 10 phút ngày 25 tháng 11 năm 2020.

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn; Bà Đỗ Thị Thắm.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 112/2020/TLPT-HS ngày 20.10.2020 đối với: Bị cáo Bùi Đình H đã bị Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự với mức hình phạt: 04 năm tù.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

2. Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Đình H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Đình H phải chịu 200.000đ án phí HSPT.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, ngày 25 tháng 11 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn Đỗ Thị Thắm

Nguyễn Thị Thanh Bình